

## KINH TÍN LỰC NHẬP ẤN PHÁP MÔN

### QUYẾN 3

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự bối thí nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự bối thí nêu phát khởi tâm an ổn. Bối thí nghĩa là thuyết đúng như pháp đã nghe.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi ái ngữ nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi ái ngữ nêu phát khởi tâm an ổn. Ái ngữ nghĩa là tâm không vì sự ăn uống mà thuyết pháp.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự lợi ích nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự lợi ích nêu phát khởi tâm an ổn. Lợi ích nghĩa là giáo hóa tất cả chúng sinh làm cho họ thọ trì, đọc tụng không mệt mỏi.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi đồng sự nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi đồng sự nêu phát khởi tâm an ổn. Đồng sự nghĩa là bối thí làm cho các chúng sinh trụ nơi Đại thừa.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Bồ-đề nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự bối thí nêu phát khởi tâm Bồ-đề. Tâm Bồ-đề nghĩa là làm cho giáo pháp mãi mãi thường còn, không bị đoạn diệt, nêu tâm muốn phát tâm tinh tấn và tâm thâu giữ, tâm tu hành chân chánh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi nghĩa vô ngại nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi nghĩa vô ngại nêu phát khởi tâm an ổn. Nghĩa vô ngại nghĩa là thâm nhập pháp như thật.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp vô ngại nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp vô ngại nêu phát khởi tâm an ổn. Pháp vô ngại nghĩa là trí thâm nhập tất cả Phật.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi từ vô ngại nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi từ vô ngại nêu phát khởi tâm an ổn. Từ vô ngại nghĩa là trí thâm nhập tất cả âm thanh, văn tự.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi lạc thuyết vô ngại nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi lạc thuyết vô ngại, nêu phát khởi tâm an ổn. Lạc thuyết vô ngại nghĩa là trí thâm nhập tất cả pháp và phương tiện văn cú khác nhau.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí không chướng ngại nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí không chướng ngại nêu phát khởi tâm an ổn. Trí không chướng ngại nghĩa là trí thuyết tất cả pháp Phật không ngừng nghỉ. Giữ một câu pháp tồn tại trong vô biên kiếp để giảng nói mà không khởi tâm.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì

có thể thanh tịnh Sơ địa Hoan hỷ, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự giáo hóa tất cả chúng sinh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự giáo hóa tất cả chúng sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Giáo hóa tất cả chúng sinh nghĩa là có thể nhẫn thọ tất cả những phiền não nhiễm ô của chúng sinh. phiền não nhiễm ô nghĩa là cả thân và tâm đều bị bức rức khó chịu.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi đều không bị những sự mất mát nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi đều không bị những sự mất mát, nên phát khởi tâm an ổn. Không bị những sự mất mát nghĩa là không mất các thiện căn.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm không tương ứng xúc nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không tương ứng xúc, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không tương ứng xúc nghĩa là không mất các thiện căn.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tinh tấn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tinh tấn, nên phát khởi tâm an ổn. Tinh tấn nghĩa là thành tựu viên mãn các thiện pháp nên xa lìa tất cả pháp bất thiện.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm Từ quán sát các chúng sinh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm Từ quán sát các chúng sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm từ quán sát các chúng sinh nghĩa là tâm bình đẳng với tất cả các chúng sinh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm không tổn hại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không tổn hại, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không tổn hại nghĩa là che chở tất cả các chúng sinh.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm xa lìa nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm xa lìa, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm xa lìa nghĩa là vào tất cả các pháp trong ba đời đều bình đẳng.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp nhớ nghĩ tâm Từ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp nhớ nghĩ tâm Từ, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp nhớ nghĩ tâm Từ nghĩa là không thấy tất cả pháp nên không chấp trước sự không thấy pháp.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi công đức ban đầu nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi công đức tru ban đầu, nên phát khởi tâm an ổn. Công đức tru ban đầu nghĩa là không xả bỏ tâm Bồ-đề nên tùy thuận tất cả hạnh Bồ-tát. Tùy thuận tất cả hạnh Bồ-tát nghĩa là tâm đại Từ bình đẳng bao trùm tất cả chúng sinh, là hóa giải tất cả tâm đố kỵ của họ, xa lìa tất cả những sự phả giới, xa lìa tất cả tâm sân hận, xa lìa tất cả tâm ngu si. Có bốn Nhiếp pháp là che chở và giáo hóa các chúng sinh; đối với các chúng sinh đều bằng tâm bình đẳng như mặt đất bao la không nhớ đến tâm Tiểu thừa thấp kém; tùy thuận các hạnh lành của tất cả chúng sinh đã làm; đầy đủ trọn vẹn tâm đại Bi, Bổ thí, Giữ giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định và Bát-nhã. Lãnh hội các pháp vi diệu thù thắng của chư Phật học các thiện nghiệp căn bản của Bát-nhã nên luôn luôn

hành hai hạnh trang nghiêm là công đức và trí tuệ.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tướng hy hữu nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tướng hy hữu, nên phát khởi tâm an ổn. Tướng hy hữu nghĩa là tất cả pháp không có hai tướng, nên đối với tất cả hạnh sinh tướng tự hành.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi nhẫn nhục nhu hòa nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi nhẫn nhục nhu hòa, nên phát khởi tâm an ổn. Nhẫn nhục nhu hòa nghĩa là khi bị người khác dùng lời ác khẩu mắng nhiếc và những chê bai bất thiện mà vẫn không sinh tâm sân hận.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi nhan sắc tươi vui nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi nhan sắc tươi vui, nên phát khởi tâm an ổn. Nhan sắc tươi vui nghĩa là không nói lối của người khác.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp vô sự nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp vô sự, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp vô sự nghĩa là tất cả chỉ là danh từ. Vì sao. Vì thể của vô sự chẳng khác thể sự và thể sự chẳng thể vô sự; tức thể sự là vô sự. Trí vô sự nương vào thể sự kia vì tất cả pháp vô sự.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp trụ trì nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp trụ trì, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp trụ trì nghĩa là tất cả pháp bất động.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp, nên phát khởi tâm an ổn. Trụ nơi pháp nghĩa là sự sai biệt không y trú.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nhập nơi phi trí tuệ đoạn phiền não và phi bất đoạn phiền não nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nhập nơi phi trí tuệ đoạn phiền não và phi bất đoạn phiền não, nên phát khởi tâm an ổn. Nhập nơi phi trí tuệ đoạn phiền não và phi bất đoạn phiền não nghĩa là thể của trí tuệ tức thể của phiền não. Vì sao? Vì thể trí tuệ phiền não và thể phiền não chẳng khác thể trí tuệ; tức thể trí tuệ là phiền não, tức thể phiền não là thể trí tuệ. Do nghĩa này, chẳng trái trí tuệ có thể đoạn được phiền não. Ví như đầu ngón tay không thể tự xúc chạm nó được, cũng như vậy, chẳng phải trí tuệ có thể đoạn được phiền não.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ sự chẳng thường, chẳng bất thường của Như Lai nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự chẳng thường, chẳng bất thường của Như Lai, nên phát khởi tâm an ổn. Nhập sự chẳng thường, chẳng bất thường của Như Lai nghĩa là không chấp lấy tướng và thể.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nhập trí bất tư nghì của Như Lai nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nhập trí bất tư nghì của Như Lai, nên phát khởi tâm an ổn. Nhập trí bất tư nghì của Như Lai nghĩa là tùy tâm chúng sinh có thể hóa độ thì thuyết pháp khế hợp với họ chứ không thể nói quá xa.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ vào vô sắc nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ vào vô sắc, nên phát khởi tâm an ổn. Vì sao? Vì thế vô sắc tướng chẳng khác thể sắc tướng và thể sắc tướng chẳng khác thể vô sắc tướng; tức thể sắc tướng là vô sắc tướng. Thể sắc tướng nương vào trí vô sắc tướng kia, vì tất cả pháp vô sắc tướng.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi phuơng tiện nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi phuơng tiện, nên phát khởi tâm an ổn. Phuơng tiện nghĩa là tiếp nhận tất cả pháp.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi công đức không cùng tận nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi công đức không cùng tận, nên phát khởi tâm an ổn. Công đức không cùng tận nghĩa là đem các thiện căn hướng về giác ngộ.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí công đức nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí công đức, nên phát khởi tâm an ổn. Trí công đức nghĩa là tin tất cả pháp là Không.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Bát-nhã căn bản thiện nghiệp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bát-nhã căn bản thiện nghiệp, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp Bát-nhã căn bản thiện nghiệp nghĩa là tự thân trụ nơi bạch pháp. Pháp Bát-nhã căn bản thiện nghiệp nghĩa là làm cho người khác trụ nơi bạch pháp Bát-nhã.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Tam-muội nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Tam-muội, nên phát khởi tâm an ổn. Tam-muội nghĩa là Thiền định vắng lặng Tam-muội.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm viên mãn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm viên mãn, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm viên mãn nghĩa là nhập vào tất cả các việc làm.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm viên mãn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm viên mãn, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm viên mãn nghĩa là nhập vào tất cả các việc làm.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm viên mãn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm viên mãn, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm viên mãn nghĩa là nhập vào tất cả các việc làm.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm viên mãn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm viên mãn, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm viên mãn nghĩa là nhập vào tất cả các việc làm.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm viên mãn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm viên mãn, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm viên mãn nghĩa là nhập vào tất cả các việc làm.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm viên mãn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm viên mãn, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm viên mãn nghĩa là

nhập vào tất cả các việc làm.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí trung đạo nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí trung đạo, nên phát khởi tâm an ổn. Trí trung đạo nghĩa là trí cứu cánh thanh tịnh. Vì sao? Vì thể trung đạo chẳng khác thể một bên và thể một bên chẳng khác thể trung đạo, tức thể một bên là thể trung đạo.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp vô thường nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp vô thường, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp vô thường nghĩa là các pháp có ở giữa, có ranh giới, cho nên các pháp có ở giữa, có ranh giới. Vì sao? Vì thể hữu vi không khác thể có ở giữa có ranh giới và thể có giữa có ranh giới không khác thể hữu vi, thể hữu vi không khác thể có giữa có ranh giới.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp thường nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp thường, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp thường nghĩa là các pháp không ở giữa không bờ mé, cho nên các pháp không ở giữa không bờ mé. Vì sao? Vì thể vô vi không khác thể không ở giữa không bờ mé, thể không ở giữa không bờ mé thể vô vi; thể vô vi chẳng khác thể không ở giữa không bờ mé. Không ở giữa không bờ mé nghĩa là luôn luôn tịnh, không thay đổi.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự thù thắng cúng dường Phật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự thù thắng cúng dường Phật, nên phát khởi tâm an ổn. Thù thắng cúng dường Phật nghĩa là cúng dường Phật hiện tại, tin giáo pháp Đại thừa. Các Bồ-tát khéo cung kính cúng dường, thỉnh hỏi, luận bàn, nghe pháp và đem các thực phẩm, ngọa cụ... dâng cúng, cấp cho tùy theo khả năng, sức lực mà làm cho họ trụ nơi Đại thừa.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp vô vi nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp vô vi, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp vô vi nghĩa là khái niệm hữu vi vậy. Vì sao? Vì thể vô vi chẳng khác thể hữu vi, thể hữu vi chẳng khác thể vô vi; tức thể hữu vi là vô vi, thể hữu vi nương vào trí vô vi vì tất cả pháp vô vi.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp khó thấy nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp khó thấy, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp khó thấy nghĩa là thể nhân duyên của tất cả pháp.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp khó biết nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp khó biết, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp khó biết nghĩa là quán tâm niệm vốn không thật thể.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp khó hiểu nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp khó hiểu, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp khó hiểu nghĩa là biết rõ sự biết rõ bình đẳng về tất cả pháp.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi không vẫn đục tất cả pháp nên sinh tâm

an ổn, làm cho người khác trụ nơi không vẩn đục tất cả pháp, nên phát khởi tâm an ổn. Không vẩn đục tất cả pháp nghĩa là thường thanh tịnh vậy.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp không cùng tận nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp không cùng tận, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp không cùng tận nghĩa là không có bản thể mà ví dụ.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp không hoại diệt nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp không hoại diệt, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp không hoại diệt nghĩa là nhập các pháp bình đẳng khắp ba đời. Vì tất cả pháp không xa lìa pháp nên pháp không sai biệt.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi bốn Thánh đế không sai biệt nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi bốn Thánh đế không sai biệt, nên phát khởi tâm an ổn. Bốn thánh đế không sai biệt nghĩa là bốn Thánh đế không sai biệt. Nói cách khác bốn Thánh đế không sai biệt là thường thanh tịnh vậy.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi vô minh duyên hành không sai biệt nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi vô minh duyên hành không sai biệt, nên phát khởi tâm an ổn. Vô minh duyên hành không sai biệt nghĩa là vô minh tức là duyên hành. Vì sao? Vì nhân vô minh chẳng khác có sự duyên hành. Nếu nhân vô minh mà khác sự duyên hành thì phải không có nhân mà có các hành. Do nghĩa này nên nhân vô minh chẳng khác sự hiện hữu các hành quả. Như vậy, nghĩa nhân quả thành vì do bản lai thanh tịnh.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp thường nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp thường, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp thường nghĩa là thể vô thường tức là thể thường. Vì sao? Vì thể thường chẳng khác thể vô thường, thể vô thường chẳng khác thể thường, tức thể vô thường là thể thường.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự không sinh không diệt của Như Lai nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự không sinh không diệt của Như Lai, nên phát khởi tâm an ổn. Như Lai không sinh không diệt nghĩa là dùng pháp không đối trị. Ví như hư không không sinh không diệt, vì hư không không có ranh giới cũng không ở khoảng giữa. Nhưng dựa vào nhân quán sát mà thấy có thương trung hạ, hư không của lỗ kim, hư không của lỗ bình, là lỗ hư không vô lượng. Nhưng hư không không có thương trung hạ, vì nó không sinh không diệt, không phân biệt mà hư không tự nhiên không phân biệt. Tất cả những sự việc hiện thấy hiện tiền như vậy là vì bất cộng tương ứng pháp.

Văn-thù-sư-lợi! Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri không sinh, không diệt, không chính giữa, không bở mé như vậy nhưng vì tất cả chúng sinh mà thấy có thương trung hạ, dựa vào tâm không chính giữa, không bở mé mà thấy sáu sự kiện như vậy: Đây là Thanh văn thừa, đây là Bích-chi thừa, đây là Phật thừa. Tất cả chúng sinh có thể thọ, có thể dụng, nhưng Như Lai không phân biệt, lìa phân biệt và tự nhiên không phân biệt. Những sự tạo tác như vậy do pháp Bất cộng tương ứng.

Văn-thù-sư-lợi! Ví như ánh sáng mặt trời nương vào trú xứ mà trông thấy có nhiều hình ảnh khác nhau, nhưng ánh sáng mặt trời không phân biệt và xa lìa sự phân biệt là

do pháp Bất cộng tương ứng.

Văn-thù-sư-lợi! Thế nên Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri nương vào tâm chúng sinh quán thấy vô số trí sai biệt, nhưng Như Lai không phân biệt và xa lìa sự phân biệt mà tự nhiên không phân biệt. Hiện thấy tất cả những sự kiện như vậy vì do pháp Bất cộng tương ứng và không có sáu thừa cho đến Đại thừa.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự công đức, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự xa lìa các phiền não vì tất cả chúng sinh nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự xa lìa các phiền não vì tất cả chúng sinh, nêu phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp không hoại diệt nghĩa là nhập các pháp bình đẳng khắp ba đời. Xa lìa các phiền não vì tất cả chúng sinh nghĩa là pháp môn sáng suốt khắp thân tâm.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Bát-nhã môn nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bát-nhã môn, nêu phát khởi tâm an ổn. Bát-nhã môn nghĩa là tên của bốn pháp, đó là tín, bất phóng dật, trực tâm và tăng thượng tâm. Các Bồ-tát được thành tựu pháp minh môn Bát-nhã và nương vào pháp minh môn Bát-nhã nên các Đại Bồ-tát xa lìa những con đường ác.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí minh môn Bát-nhã nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nổáí minh môn Bát-nhã, nêu phát khởi tâm an ổn. Trí minh môn Bát-nhã là tên của bốn pháp đó là: Công đức, tín không, giải thoát, làm cho chúng sinh trụ nơi tâm Bồ-đề. Các Bồ-tát được thành tựu trí minh môn Bát-nhã, nương vào trí minh môn đó, các Đại Bồ-tát đoạn trừ các nghiệp ma.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi bố thí không cùng tận mà tu hành Bát-nhã nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm bố thí không cùng tận mà tu hành Bát-nhã, nêu phát khởi tâm an ổn. Tâm bố thí không cùng tận mà tu hành Bát-nhã nghĩa là có thể giáo hóa chúng sinh thành tựu không còn tâm lý bẩn sỉn, tật đố.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm giới không cùng tận tu hành Bát-nhã nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm giới không cùng tận tu hành Bát-nhã, nêu phát khởi tâm an ổn. Tâm giới không cùng tận tu hành Bát-nhã nghĩa là có thể giáo hóa các chúng sinh phá giới, làm cho họ được thanh tịnh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng công đức.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự công đức, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi vắng lặng nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi vắng lặng, nêu phát khởi tâm an ổn. Vắng lặng nghĩa là xa lìa thân tâm, phát khởi tất cả thiện căn, không khiếp nhược.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp hữu vi nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp hữu vi, nêu phát khởi tâm an ổn. Pháp hữu vi nghĩa là tất cả pháp chẳng phải không, chẳng phải bất không; chẳng phải điên đảo, chẳng phải không điên đảo, chẳng phải tăng thượng, chẳng phải không tăng thượng; chẳng phải sự, chẳng phải bất sự; chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi; chẳng phải tướng, chẳng phải bất tướng; chẳng pháp nương tựa, chẳng phải không nương tựa; chẳng phải nhị, chẳng phải

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bất nhị; chẳng phải diệt, chẳng phải bất diệt; chẳng phải thủ, chẳng phải bất thủ. Vào được như vậy mới gọi là thể của pháp hữu vi.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp vô vi nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp vô vi, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp vô vi nghĩa là các pháp này không sai biệt, không sinh, không khởi tâm, không điên đảo, không phân biệt và xa lìa sự phân biệt. Đó gọi là thể của Pháp vô vi.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi chánh kiến nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh kiến, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh kiến nghĩa là nhập tướng nhị và bất nhị. Vì sao? Vì thể bất nhị chẳng khác thể nhị và thể nhị chẳng khác thể bất nhị, tức thể nhị là bất nhị. Nếu có thể nhập tướng nhị và bất nhị này thì gọi là chánh kiến.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm không sân hận nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không sân hận, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không sân hận nghĩa là tâm an ổn đi vào nghiệp của tất cả chúng sinh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự công đức, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ vào đạo Ba-la-mật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ vào đạo Ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Nhập đạo Ba-la-mật nghĩa là phương tiện nắm lấy Bát-nhã.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi chỗ sinh ra trong nhà chư Phật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chỗ sinh ra trong nhà chư Phật, nên phát khởi tâm an ổn. Sinh ra trong nhà chư Phật nghĩa là trang nghiêm công đức và trang nghiêm trí tuệ.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự phát tâm Bồ-đề nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự phát tâm Bồ-đề, nên phát khởi tâm an ổn. Phát tâm Bồ-đề nghĩa là an trú nơi tâm Đại Từ, đại Bi. Vì sao? Vì được vào nơi tất cả pháp.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Bát-nhã nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bát-nhã, nên phát khởi tâm an ổn. Bát-nhã nghĩa là pháp hữu vi và vô vi không sai biệt.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi phương tiện nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi phương tiện, nên phát khởi tâm an ổn. Phương tiện nghĩa là giáo hóa tất cả chúng sinh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự công đức, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh có chướng ngại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hạnh có chướng ngại, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh có chướng ngại nghĩa là năm Ba-la-mật.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh không chướng ngại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hạnh không chướng ngại, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh không chướng ngại nghĩa là Bát-nhã ba-la-mật.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh hữu lậu nên sinh tâm an ổn, làm cho

người khác trụ nơi hạnh hữu lậu, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh hữu lậu nghĩa là thấy các pháp hành.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh vô lậu nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hạnh vô lậu, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh vô lậu nghĩa là không thấy các pháp hành.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh hữu lượng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hạnh hữu lượng, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh hữu lượng nghĩa là trú nơi các tướng tâm.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự công đức, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh vô lượng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hạnh vô lượng, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh vô lượng nghĩa là không có các hành tướng của tâm.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí hữu lượng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí hữu lượng, nên phát khởi tâm an ổn. Trí hữu lượng nghĩa là quán sát ấm, giới, nhập, nhân duyên tích tập là xứ, là phi xứ và quán sát trí tướng phuong tiện.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Vô lượng tác trí nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi vô lượng tác trí, nên phát khởi tâm an ổn. Vô lượng tác trí nghĩa là chỗ của tâm hành vô tác.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hữu biên nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hữu biên, nên phát khởi tâm an ổn. Hữu biên nghĩa là năm Ba-la-mật.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi vô biên nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi vô biên, nên phát khởi tâm an ổn. Vô biên nghĩa là Bát-nhã ba-la-mật.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi chỗ tự thân có thể vắng lặng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tự thân có thể vắng lặng, nên phát khởi tâm an ổn. Tự thân có vắng lặng nghĩa là quán sát pháp vô ngã.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi thân tâm vắng lặng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi thân tâm vắng lặng, nên phát khởi tâm an ổn. Thân tâm vắng lặng nghĩa là giáo hóa tất cả chúng sinh mà không mỏi mệt.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trực tâm thanh tịnh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trực tâm thanh tịnh, nên phát khởi tâm an ổn. Trực tâm thanh tịnh nghĩa là quán sát tất cả chúng sinh.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự quán sát tất cả chúng sinh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự quán sát tất cả chúng sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Quán sát tất cả chúng sinh nghĩa là quán sát tất cả chúng sinh.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi công đức bình đẳng đối với tất cả chúng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh nén sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi công đức bình đẳng đối với tất cả chúng sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Công đức bình đẳng đối với tất cả chúng sinh nghĩa là năm công đức Ba-la-mật.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự hàng phục tâm bốn sển, ganh ghét nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự hàng phục tâm bốn sển, nên phát khởi tâm an ổn. Hàng phục tâm bốn sển, ganh ghét nghĩa là buông xả tất cả vật bên trong lẫn ngoài.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự không nói quanh co nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự không nói quanh co, nên phát khởi tâm an ổn. Không nói quanh co nghĩa là có tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sinh.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự cúng dường Phật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự cúng dường Phật, nên phát khởi tâm an ổn. Cúng dường Phật nghĩa là chô nương tựa, cúng dường, nắm giữ, có khả năng sinh ra pháp xuất thế của chư Phật, Bồ-tát.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí hạnh cúng dường Như Lai nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí hạnh cúng dường Như Lai, nên phát khởi tâm an ổn. Trí hạnh cúng dường Như Lai nghĩa là làm cho tất cả chúng sinh an trú nơi pháp không lui sụt.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm khẩu hạnh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm khẩu hạnh, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm khẩu hạnh nghĩa là làm cho chúng sinh từ bỏ lỗi về tâm và khẩu để được thanh tịnh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi việc Phật không thấy việc ma nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi việc Phật không thấy việc ma, nên phát khởi tâm an ổn. Trụ nơi việc Phật không thấy việc ma nghĩa là không thấy nghiệp ma để giáo hóa chúng sinh.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi đức tin chư Phật Như Lai nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi đức tin chư Phật Như Lai, nên phát khởi tâm an ổn. Tin chư Phật Như Lai là thường nghĩa là chư Phật thường dùng không sai biệt.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi niềm tin chư Phật Như Lai là lạc nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi niềm tin chư Phật Như Lai là lạc, nên phát khởi tâm an ổn. Tin chư Phật Như Lai là lạc nghĩa là tin chư Phật Như Lai luôn luôn hành dụng những hạnh Phật không ngưng nghỉ.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi niềm tin chư Phật Như Lai là tịnh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi niềm tin chư Phật Như Lai là tịnh, nên phát khởi tâm an ổn. Tin chư Phật Như Lai là tịnh nghĩa là không có sự không thấy, nghe, suy nghĩ.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tin chư Phật Như Lai là ngã nên sinh tâm

an ổn, làm cho người khác trụ nơi tin chư Phật Như Lai là ngã, nên phát khởi tâm an ổn. Tin chư Phật Như Lai là ngã nghĩa là tin thân Như Lai vô biên. Vô biên thân nghĩa là nói về Như Lai có thân vô biên.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi an ổn sự nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi an ổn sự, nên phát khởi tâm an ổn. An ổn sự nghĩa là làm cho tất cả chúng sinh được bảo vệ thân tâm chính mình khỏi sự bức bách. Không có một pháp nhỏ nào có thể sinh ra khổ mà không thọ và không có một pháp nhỏ nào có thể sinh ra lạc mà không xả.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tất cả pháp vô tướng nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tất cả pháp vô tướng, nên phát khởi tâm an ổn. Tất cả pháp vô tướng nghĩa là thế vô tướng. Vì sao? Vì không chấp thế vô tướng vậy.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự quay về nương tựa Phật nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự quay về nương tựa Phật, nên phát khởi tâm an ổn. Quay về nương tựa Phật nghĩa là không làm tất cả hành động ác.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự quay về nương tựa Pháp nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự quay về nương tựa Pháp, nên phát khởi tâm an ổn. Quay về nương tựa Pháp nghĩa là tích tập nhân duyên để nương tựa phá.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi quay về nương tựa Tăng nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi quay về nương tựa Tăng, nên phát khởi tâm an ổn. Quay về nương tựa Tăng nghĩa là xa lìa tâm yêu ghét.

Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tâm Bồ-đề nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm Bồ-đề, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm Bồ-đề nghĩa là phát khởi trí chẳng thể nghĩ bàn.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi thân vô biên sai biệt nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi thân vô biên sai biệt, nên phát khởi tâm an ổn. Thân vô biên sai biệt nghĩa là vượt qua tất cả các pháp tướng.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi tín không sai biệt nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tín không sai biệt, nên phát khởi tâm an ổn. Tín không sai biệt nghĩa là tin các nghiệp và quả báo.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí Tam-ma-bạt-đề nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí Tam-ma-bạt-đề, nên phát khởi tâm an ổn. Trí Tam-ma-bạt-đề nghĩa là trí quán sát nhập bản thể.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp không sai biệt nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp không sai biệt, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp không sai biệt nghĩa là pháp tu hành.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi Thiện tri thức không sai biệt nêu sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Thiện tri thức không sai biệt, nên phát khởi tâm an

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ổn. Thiện tri thức không sai biệt nghĩa là không khi đối các Thiện tri thức.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi pháp tùy thuận nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp tùy thuận, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp tùy thuận nghĩa là đối với các pháp như thật mà tu hành.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi hạnh hổ thẹn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hạnh hổ thẹn, nên phát khởi tâm an ổn. Hạnh hổ thẹn nghĩa là tu hạnh lành về nghiệp thân, miệng, ý.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự xa lìa tâm ái nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác xa lìa tâm ái, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa tâm ái nghĩa là pháp lành chưa sinh có thể làm cho sinh.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi sự xa lìa tâm sân nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác xa lìa tâm sân, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa tâm sân nghĩa là không đánh mất pháp lành đã sinh.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi thiện căn phòng hộ tự thân và người khác nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi thiện căn phòng hộ tự thân và người khác, nên phát khởi tâm an ổn. Thiện căn phòng hộ tự thân nghĩa là phòng hộ hành động đưa đến nghiệp; Thiện căn phòng hộ người khác nghĩa là hộ trì làm cho họ an trú nơi Đại Từ, đại Bi.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi trí giải thoát không chướng ngại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí giải thoát không chướng ngại, nên phát khởi tâm an ổn. Trí giải thoát không chướng ngại nghĩa là thanh tịnh không hai.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi niềm tin về các pháp do nhân duyên sinh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi niềm tin về các pháp do nhân duyên sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Tin về các pháp do nhân duyên sinh nghĩa là thấy thể của các pháp nhân duyên không sinh.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi các pháp không có trú xứ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi các pháp không có trú xứ, nên phát khởi tâm an ổn. Các pháp không có trú xứ nghĩa là tất cả pháp không có chỗ sai biệt trong mười phuong cõi.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi chư Phật Như Lai như hư không nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chư Phật Như Lai như hư không, nên phát khởi tâm an ổn. Chư Phật Như Lai như hư không nghĩa là Phật không sai biệt và không chỗ trú.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trụ nơi chư Phật Như Lai xa lìa tâm ý và ý thức nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chư Phật Như Lai xa lìa tâm ý và ý thức, nên phát khởi tâm an ổn. Chư Phật Như Lai xa lìa tâm ý và ý thức nghĩa là chư Phật đạt đến trí tự nhiên, do đó được trí không chướng ngại.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

